

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ BỘC NHIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BC-UBND

Bộc Nhiêu, ngày tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển KT-XH 11 tháng, ước thực hiện cả năm 2024; Phương hướng, nhiệm vụ thực hiện năm 2025

Phần I

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ 11 THÁNG, ƯỚC CẢ NĂM 2024

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

*** Các chỉ tiêu chủ yếu đạt được**

- Giá trị sản xuất trên 01 ha đất nông nghiệp trồng trọt đạt 92 triệu, đạt 100% KH.
- Mức thu nhập bình quân đầu người đạt 46 triệu đồng/người/năm
- Tổng sản lượng lương thực có hạt bình quân: 1.690,7/1.797 tấn, đạt 94% KH, Trong đó riêng thóc là: 1.628,8 tấn, đạt 94% KH.
- Sản lượng chè búp tươi đạt 2.906.8 tấn/2650 tấn = 109.7%KH năm.
- Diện tích chè trồng mới, thay thế: 10/10 ha đạt 100%KH. (Trong đó: trồng dự án là 6,39ha; dân tự trồng 3,61ha).
- Trồng rừng: Tổng diện tích 90ha/90ha KH = 100%KH. Trong đó trồng Quế: 20ha/32 ha KH, đạt 62,5% (trồng quế theo dự án 19ha, trồng quế phân tán 1ha); Diện tích Keo dân tự trồng 70/68ha, đạt 103% KH.
- Chăn nuôi: Đàn gia súc, gia cầm phát triển ổn định, không có dịch bệnh lớn xảy ra. Triển khai thống kê đàn vật nuôi hiện có trên địa bàn xã gồm: Trâu 145/110 con, đạt 131,8% KH; Bò 58/90 con, đạt 64,4% KH; Lợn 1761/1650 con, đạt 106,72% KH; Gia cầm 49.131/37.000 con, đạt 132,78% KH; Dê 756/500 con, đạt 151,2% KH. Sản lượng thịt hơi xuất chuồng 525/520 tấn, đạt 100,1% KH.
Diện tích nuôi trồng thủy sản 66/66ha, đạt 100% KH, sản lượng đạt khoảng 114/127 tấn, đạt 89,73% KH (thủy sản bị ảnh hưởng do cơn bão số 3 là 6,77 ha).
- Xây dựng NTM: Thực hiện xây dựng NTM nâng cao đạt 3 tiêu chí: tiêu số 6 về văn hóa, tiêu chí số 11 về hộ nghèo đa chiều và tiêu chí số 12 về lao động.
- Giá trị sản xuất công nghiệp – TTCN vụ dịch vụ ước đạt 18,5/13 tỷ đồng đạt 142% KH, đạt 185% so với cùng kỳ 2023.
- Giải quyết việc làm 90/90 lao động, đạt 100% KH. Tổng dư nợ vốn vay: Ngân hàng chính sách xã hội 38,5 tỷ đồng; Ngân hàng Nông nghiệp 34,4 tỷ đồng.

11. Kết quả thực hiện BHXH tự nguyện 154 người, BHYT 4523 người = 100%.

12. Giảm tỷ lệ hộ nghèo: 5,03%, giảm 1,42% so với năm 2023; giảm cận nghèo: 3,6%, giảm 1,85% so với năm 2023. (số hộ thoát nghèo 17 hộ, thoát cận nghèo 28 hộ. Tổng số hộ nghèo hiện còn là 60 hộ, hộ cận nghèo là 43 hộ).

13. Hỗ trợ xây dựng nhà ở cho người có công, hộ nghèo: 16 nhà, hỗ trợ nhà bị ảnh hưởng bão số 3: 4 nhà.

14. Công tác CCHC: Công khai 120 TTHC tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Trong năm 2024 Bộ phận TN và TKQ thực hiện tiếp nhận 1153 hồ sơ giải quyết TTHC (100% hồ sơ tiếp nhận trực tuyến, 10 hồ sơ từ kỳ trước chuyển sang), gồm: Lĩnh vực Bảo trợ xã hội: 49 hồ sơ, Lĩnh vực Đất đai: 39 hồ sơ, Lĩnh vực Chứng thực: 779 hồ sơ, Lĩnh vực Hộ tịch: 283 hồ sơ, Lĩnh vực Công tác dân tộc: 03 hồ sơ. Kết quả giải quyết hồ sơ là 1147 hồ sơ (1057 hồ sơ trả trước hạn, 90 hồ sơ trả đúng hạn), 06 hồ sơ đang giải quyết, không có hồ sơ quá hạn.

15. Tổng thu ngân sách: 6.494.184.376/6.334.000.000đ, đạt 102% KH; trong đó: Thu trong cân đối: 391.790.000đ/208.000.000đ, đạt 188% KH.

16. Nguồn vốn dự án, xây dựng cơ bản: Dự án hỗ trợ nhân rộng mô hình phân loại chất thải tại nguồn, hỗ trợ phát triển các mô hình thôn xóm sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn, khu dân cư kiểu mẫu tại xã Bộc Nhiêu năm 2024 tổng vốn đầu tư: 74.400.000đ, giải ngân đạt 100%; Dự án đa dạng hóa sinh kế phát triển mô hình giảm nghèo tại xã Bộc Nhiêu năm 2024, tổng nguồn vốn: 264.452.879đ, giải ngân đạt 100%; Nguồn vốn xây dựng cơ bản: Năm 2024 gồm 5 công trình (04 công trình giao thông, 01 kênh mương đến nay đã thi công hoàn thành); Tổng mức đầu tư 5 công trình: 1.169.194.123đ, Trong đó: NN hỗ trợ tiền tiền mặt: 436.839.083đ, đã giải ngân đạt 100%, Xi măng NN cấp: 230,95 tấn xi măng, tương đương 331.524.844đ. Nhân dân đối ứng: 453.854.894đ.

1. Sản xuất nông lâm nghiệp

- **Tổng sản lượng lương thực có hạt đạt: 1.690,7/1.797 tấn, đạt 94% KH, đạt 92% so với năm 2023: Sản lượng lúa đạt: 1.628,8 tấn, đạt 94% KH, đạt 92% so với năm 2023.**

+ **Cây lúa:** 323 ha, đạt 100% KH.

- **Lúa vụ xuân:** Thực hiện 136 ha, đạt 100%KH, Năng suất lúa vụ xuân đạt 55 tạ/ha, sản lượng đạt 748/745,3 tấn, đạt 100,36%KH, đạt 100% so với cùng kỳ 2023.

- **Lúa vụ mùa:** Thực hiện 187 ha, đạt 100 % KH (bị ảnh hưởng do thiên tai tháng 7, 9/2024 là 11 ha) diện tích cho thu hoạch còn 176ha. Năng suất lúa đạt 50 tạ/ha, sản lượng 880/991 tấn, đạt 89% KH, đạt 87% so với cùng kỳ 2023.

+ **Cây ngô:** Diện tích trồng 14,25/14ha đạt 102% KH, năng suất đạt 43,5 tạ/ha, sản lượng 61,9/61tấn, đạt 101,47 KH, đạt 99,8% so với cùng kỳ năm 2023.

+ **Cây màu:** Cây sắn 5ha/5ha, năng suất 146 tạ/ha, sản lượng 73 tấn/73 tấn KH, đạt 100% KH; Đậu đỗ các loại 1,6ha/2ha, đạt 80% KH, sản lượng 2,2 tấn/2,8 tấn KH, đạt 80% KH; Rau xanh 46,2ha/43 ha, đạt 107,4% KH, sản lượng 813,1 tấn/757 tấn, đạt 107,4% KH; Khoai lang 3ha/3ha, sản lượng 17,4 tấn/17,4KH đạt 100%KH.

+ **Cây chè:** Tổng diện tích chè toàn xã 170 ha, diện tích chè cho thu hoạch 155ha. sản lượng chè búp tươi ước đạt 2906,8 tấn/2650 tấn = 109,7%KH năm. Diện tích chè trồng mới, thay thế 10/10ha, đạt 100 KH. (Trong đó: trồng theo dự án là 6,39ha; dân tự trồng 3,61ha).

+ **Chăn nuôi, thú y.**

Đàn gia súc, gia cầm phát triển ổn định, không có dịch bệnh lớn xảy ra. Công tác tiêm phòng định kỳ cho gia súc, gia cầm: được triển khai thực hiện tốt:¹

+ **Về lâm nghiệp:** Khai thác gỗ các loại: Diện tích: 60 ha, khối lượng: 2980m³ gỗ, khối lượng củi: 1500 tấn.

Trồng rừng: Thực hiện trồng rừng đạt 100% KH, trồng Quế đạt 62,5% KH.

+ **Tập huấn:** Đã tổ chức 9 lớp về kỹ thuật về trồng trọt và chăn nuôi, số lượng tham gia 440 người:

+ **Công tác Thủy lợi - Phòng chống lụt bão:** Các tuyến kênh mương được nạo vét khơi thông đảm bảo tưới tiêu cho sản xuất. Tuy nhiên vào thời điểm tháng 9 cơn bão số 3 đã làm ảnh hưởng gây các tuyến kênh mương của 3 xóm gồm: xóm Rịn, xóm Bục, xóm Chú 2, hiện nay chưa khắc phục được, UBND xã đã có văn bản gửi UBND huyện đề nghị quan tâm sửa chữa đảm bảo nước cho sản xuất.

*** Thiệt hại, ảnh hưởng do mưa bão gây ra ngày 30-31/7/2024:**

+ Thiệt hại Về lúa, hoa màu thiệt hại 80 hộ, diện tích: 8,71ha, Về lâm nghiệp thiệt hại 11 hộ, diện tích: 3,69ha, Về chăn nuôi thiệt hại 11 hộ, tổng 304 con gà, Về thủy sản thiệt hại 64 hộ, diện tích: 15,07ha. UBND xã đã hoàn thiện hồ sơ đề nghị huyện hỗ trợ theo quy định.

*** Thiệt hại, ảnh hưởng do cơn bão số 3 gây ra ngày 8-10/9/2024:**

Thiệt hại về nhà ở: Nhà bị sập đổ hoàn toàn: 01 nhà; 06 hộ phải di rời nhà ở, Thiệt hại về lúa, hoa màu: 32 hộ, tổng diện tích thiệt hại: 3,25 ha, về lâm nghiệp: 36 hộ, tổng diện tích thiệt hại: 10,37 ha, về thủy sản: 28 hộ, tổng diện tích thiệt hại:

¹ - Tiêm phòng LMLM trâu, bò: 310 liều (đợt 1: 100 liều, đợt 2: 210 liều), Tiêm phòng THT trâu, bò: 300 liều (đợt 1: 150 liều, đợt 2: 150 liều), Tiêm phòng VDNC trâu, bò: 250 liều (đợt 1: 150 liều, đợt 2: 100 liều), Tiêm phòng LMLM Lợn: 300 liều (đợt 1: 200 liều, đợt 2: 100 liều), Tiêm phòng THT Lợn: 200 liều (đợt 1: 100 liều, đợt 2: 100 liều), Tiêm phòng dịch tả Lợn: 300 liều (đợt 1: 200 liều, đợt 2: 100 liều), Tiêm phòng cúm gia cầm: 800 liều (đợt 1: 0 liều, đợt 2: 800 liều), Tiêm phòng đại cho đàn chó: 500 liều (đợt 1: 400 liều, đợt 2: 100 liều), Phun khử trùng tiêu độc là: 36 lít/ 90.000m² chuồng trại;

6,77 ha, về gia cầm: 4 hộ, tổng 178 con gà; Hiện nay đã có quyết định hỗ trợ cho các hộ bị thiệt hại.²

*** Công tác hỗ trợ do bị ảnh hưởng mưa bão (cơn bão số 3).**

Tổng hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân, các nhà hảo tâm, đoàn thiện nguyện:

+ Tổng số hộ được nhận quà: 309 hộ

+ Tổng số xuất quà hỗ trợ là: 539 xuất

+ Tổng số gạo hỗ trợ là: 2.110 kg

+ Tổng số hộ bị thiệt hại về nhà ở là: 06 nhà

+ Tổng số tiền do các nhà hảo tâm hỗ trợ các hộ bị thiệt hại về nhà ở là: 65.000 000 đồng

- **Tổng số tiền, quà hỗ trợ ước tính quy ra tiền là: 374.500. 000 đồng.**

*** Thực hiện các Dự án:**

Thực hiện Dự án chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào DTTS miền núi năm 2024.

- Tiểu dự án 2: dự án đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo năm 2024, Hỗ trợ chăn nuôi gà: 31 hộ tham gia, với tổng kinh phí thực hiện: 453.873.879 đồng. trong đó: nguồn vốn nhà nước hỗ trợ: 264.452.879đ. nhân dân đối ứng thực hiện dự án:189.421.000 đồng. Hiện nay đã thực hiện thanh quyết toán xong nguồn vốn theo quy định.

2. Về chương trình xây dựng Nông thôn mới.

Kiên toàn lại Ban quản lý chương trình xây dựng NTM, phân công cụ thể cho các thành viên phụ trách các tiêu chí. Tiếp tục Chỉ đạo thực hiện duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới của xã, qua rà soát có 8/19 tiêu chí đạt nông thôn mới nâng cao, dựa trên kết quả đã đạt được tiếp tục củng cố phát triển toàn diện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM trên địa bàn xã. Tập trung phấn đấu thực hiện đạt thêm 03 tiêu chí nâng cao năm 2024 gồm: Tiêu chí số 6 cơ sở vật chất văn hóa; Tiêu chí số 11 Nghèo đa chiều; Tiêu chí số 12 về lao động;

3. Về công nghiệp, thương mại và dịch vụ.

² - Thiệt hại Về công trình thủy lợi: Sạt lở, vùi lấp 03 tuyến kênh mương tại xóm Rịn, xóm Bực và Bực Việt tổng kinh phí dự kiến khắc phục sửa chữa 220 triệu đồng. Thiệt hại Về giao thông: Sạt lở nhiều đoạn các tuyến đường giao thông trên địa bàn xã gồm 50 điểm sạt lở, khối lượng khoảng 13.000m³: Tuyến đường huyện (Phú Tiến – Bộc Nhiêu – Bình Thành): Toàn tuyến có 13 điểm bị sạt lở: trong đó 12 điểm sạt lở ta luy dương, 01 điểm sạt, lở tại luy âm, tổng khối lượng đất sạt lở trên tuyến: 1.735,2m². Tuyến đường xã (trực đường xóm, liên xóm): Các tuyến trục chính của xóm, liên xóm, gồm 05 tuyến chính: tổng điểm sạt lở là 34 điểm bị sạt lở: trong đó 32 điểm sạt lở ta luy dương, 02 điểm sạt lở tại luy âm, tổng khối lượng đất sạt lở trên tuyến: 4458,8m².

+ Các công trình khác: Công trình đài tưởng niệm sạt lở toàn bộ tường sau, chiều dài khoảng 35m, đất đá vùi lấp toàn bộ trong khu vực tượng đài và khuôn viên, ước thiệt hại 350 triệu đồng; Tường rào UBND xã bị sạt đổ chiều dài 15m.

Doanh thu từ công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ ước đạt 18,5/13 tỷ đồng đạt 142% KH. Kinh tế tập thể tiếp tục được UBND xã quan tâm, chỉ đạo thực hiện. Hiện nay trên địa bàn xã có 02 HTX trong đó có 01 sản phẩm OCOP được công nhận 3 sao đó là Long an trà của HTX Đồng Tiến.

4. Công tác địa chính - xây dựng

4.1. Về đất đai – môi trường

+ *Đất đai*: Cấp giấy CNQSDĐ 37 hồ sơ; chuyển quyền sử dụng đất: 59 hồ sơ, trong đó: (chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho, thỏa thuận tai sản gia đình); Cấp đổi giấy CNQSDĐ 7 hồ sơ; chuyển mục đích SDD 03 hồ sơ; đính chính thay đổi thông tin 46 hồ sơ; hủy GCN QSDĐ trái quy định 02 hồ sơ; gia hạn QSDĐ 02 hồ sơ, cấp lại GCN do bị mất: 02 hồ sơ, lập hồ sơ tách thửa, đo chỉnh lý bản đồ cho hộ dân: 33 trường hợp. Cấp đổi giấy chứng nhận QSD đất lâm nghiệp theo dự án: 41 hộ tại xóm Hợp Tiến, và 40 hộ tại xóm Rịn. Hòa giải tranh chấp đất đai: trong năm tiếp nhận 03 đơn đề nghị, tổ chức hòa giải và hòa giải thành 03 trường hợp.

+ *Môi trường*: Ngay từ đầu năm UBND xã đã xây dựng kế hoạch thực hiện phong trào ngày chủ nhật xanh năm 2024, hàng tháng triển khai thực hiện vào ngày chủ nhật tuần đầu tiên và tuần thứ 3 trong tháng. Nhìn chung việc triển khai thực hiện phong trào đã dần đi vào nề nếp, tạo cảnh quan môi trường sáng xanh sạch đẹp, an toàn góp phần củng cố và nâng cao chất lượng tiêu chí môi trường trong xây dựng NTM. Tổ chức thành công lễ phát động tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác hồ xuân Giáp Thìn năm 2024 gắn với kế hoạch thực hiện “Chương trình trồng mới một tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025”, cụ thể UBND xã Đã thực hiện trồng cây xanh hai bên trên tuyến đường dài khoảng 500m từ xóm Trung Tâm đi xóm Rịn tạo cảnh quan môi trường xanh sạch đẹp.

4.2. Về giao thông – xây dựng

+ *Xây dựng*: Nghiệm thu các công trình chuyển tiếp năm 2023.

Khảo sát thiết kế 5 công trình (đường nội thôn xóm Hợp Tiến, đường nội thôn xóm Rịn giai đoạn 3, đường nội đồng xóm Hội Tiến, nâng cấp đường GTNT xóm Rịn, kênh mương xóm Hợp Tiến). Hoàn thiện hồ sơ tổng quyết toán các công trình hoàn thành. Tổ chức thi công hoàn thành các công trình: nâng cấp đường giao thông nông thôn xóm Rịn, đường nội thôn xóm Hợp Tiến, Đường Nội thôn xóm Rịn, Kênh Mương xóm Hợp Tiến, Đường nội đồng xóm Hội Tiến, đến nay công trình đã hoàn thành 100% khối lượng theo hồ sơ được phê duyệt.

5. Về tài chính tín dụng.

* *Tổng thu ngân sách*: Thực hiện: 6.494.184.376/6.334.000.000đ, đạt 102% KH, đạt 110% so với cùng kỳ 2023. Trong đó: Thu trong cân đối: : 391.790.000đ/208.000.000đ, đạt 188% KH, đạt 220% so với cùng kỳ 2023.

* *Tổng chi ngân sách*: Thực hiện: 5.717.053.620đ

* **Công tác tín dụng:** Tổng vay vốn Ngân hàng chính sách xã hội là: 38.441.067.433đ.³. Ngân hàng Nông nghiệp PTNT là trên 29 tỷ đồng.

6. Về văn hoá - xã hội.

+ **Hoạt động VHHT-TDĐT & truyền thanh:**

- Tăng cường công tác tuyên truyền về thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số bằng nhiều hình thức như: băng zôn, khẩu hiệu, trên hệ thống loa truyền thanh xã và các cụm loa xóm.

- Tham gia Lễ hội lồng tông:

Sau khi nhận được sự chỉ đạo của UBND Huyện về việc tham gia lễ hội Lồng tông 2024; UBND xã đã xây dựng kế hoạch, thành lập Ban chỉ đạo, Ban tổ chức và thành lập Đoàn tham gia Lễ hội. Chuẩn bị cơ sở vật chất đảm bảo cho Đoàn đi tham gia Lễ hội đạt kết quả.

Kết quả bình xét xóm văn hóa, gia đình văn hóa, cơ quan văn hóa năm 2024. Số xóm văn hóa 11/11 xóm, đạt 100%; số hộ đạt gia đình văn hóa 1.035/1.193 hộ, đạt 86,76%; cơ quan văn hóa đạt 5/5 cơ quan, đạt 100%.

+ **Công tác thương binh xã hội:**

Tổ chức thăm hỏi, tặng quà các đối tượng gia đình chính sách, các gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, hộ nghèo dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024.

Tổng giá trị quà tặng: **459 suất = 191.900.000đ.**⁴

Những suất quà trên được lập danh sách và cấp phát kịp thời, đầy đủ, đúng đối tượng.

Thực hiện tốt lễ mừng thọ, chúc thọ cho 65 cụ trên địa bàn xã. Cấp giấy xác nhận hộ nghèo, cận nghèo: 142 hộ, Lập danh sách chi hoàn trả bảo hiểm: 1614 người, Lập tài khoản hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng; 173 đối tượng; hoàn trả tiền bảo hiểm cho các hộ dân tham gia mua bảo hiểm. Mua bảo hiểm xã hội tự nguyện: 138 người.

Tổ chức thăm hỏi, tặng quà các thương bệnh binh, thân nhân gia đình liệt sỹ dịp 77 năm ngày TBLN: Quà chủ tịch nước 72 suất = 21.600.000đ, quà theo Nghị

³ Trong đó vay vốn Hộ nghèo 5.726.811.433đ; Hộ cận nghèo 5.750.500.000đ; Hộ thoát nghèo 7.881.000.000đ; Học sinh sinh viên 347.000.000đ; Nước sạch vệ sinh môi trường 7.242.000.000đ. Hộ sản xuất kinh doanh vùng khó khăn 5.960.500.000đ; Nhà ở: 1.500.056.000đ; Giải quyết việc làm: 3.475.000.000đ; Lao động nước ngoài: 91.800.000đ; Hộ dân tộc phát triển kinh tế; 330.000.000đ; Dân tộc thiểu số miền núi: 80.000.000đ; Học sinh sinh viên mua máy tính: 50.000.000đ.

⁴ Quà tặng cho người có công, hộ nghèo, cận nghèo: Quà của Chủ tịch nước 70 suất = 21.000.000đ; Quà Nghị quyết 17 = 62 suất = 24.800.000đ; Quà của Huyện Định Hóa 14 suất = 4.200.000đ; Quà hộ nghèo 154 suất = 84.700.000đ; Quà hộ cận nghèo 65 suất = 32.500.000đ; Quà quây thuốc tây Phương Nhung 20 suất = 8.000.000đ; Quà của Đảng ủy - HĐND - UBND xã 20 suất = 5.000.000đ; Quà của Hội Chữ thập đỏ xã 22 suất = 4.400.000đ; Quà Đa cam xã 22 suất = 4.400.000đ; Quà Cục Bản Đồ 3 suất = 1.500.000đ; Quà PKKQ 7 suất = 1.400.000đ.

quyết 17 của HĐND tỉnh 643 xuất = 20.480.000đ, quà của huyện Định Hóa 14 xuất = 2.800.000đ, quà của Đảng ủy – UBND xã 13 xuất = 3.600.000đ.

+ Về công tác giáo dục:

Nhà trường thực hiện tốt công tác dạy và học, tổ chức tốt các phong trào, nhiệm vụ đã đề ra trong năm học. Chất lượng giáo dục ngày càng nâng cao.

* **Trường THCS:** Số lớp: 8, tổng số: 248 học sinh: - Tổng số biên chế giáo viên: 18. Khối 6: 2 lớp, tổng số: 76 HS, khối 7: 2 lớp, tổng số: 67 HS, khối 8: 2 lớp, tổng số: 55 HS, khối 9: 2 lớp, tổng số: 50 HS.

- Kết quả về các cuộc thi, hội thi, kỳ thi.⁵

* **Trường Tiểu học:** Số lớp: 12, tổng số: 326 học sinh. Tổng số biên chế giáo viên: 18, hợp đồng 6.

- Kết quả về các cuộc thi, hội thi, kỳ thi.⁶

* **Trường Mầm non:** Số nhóm, lớp: 8, tổng số: 229 cháu, nhóm trẻ: 2 nhóm, lớp mẫu giáo 6 lớp. Tổng số biên chế giáo viên: 20, hợp đồng 10.

+ **Công tác dân số-KHHGD:** Đảm bảo chế độ giao ban, tăng cường công tác quản lý về dân số và vận động, tuyên truyền về pháp lệnh dân số, số trẻ sinh 39 trẻ, 11 trường hợp sinh con thứ 3 (Chú 1 = 2, Đạo = 3, Bực Việt = 3; Hội Tiến = 1, Hợp Tiến = 1, Minh Tiến = 01). Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng 11,8%; tỷ suất sinh thô 8,6‰.

+ **Về công tác y tế:** Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, số bệnh nhân đến khám tại trạm là 1322 lượt bệnh nhân, cấp thuốc bảo hiểm y tế cho 1291 lượt người = 74.400.909đ, bảo hiểm trẻ em dưới 6 tuổi là 120 lượt = 7.611.306đ.

7. Lĩnh vực nội chính

+ Công tác CCHC:

Ngay từ đầu năm 2024 UBND xã đã xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai công tác cải cách hành chính, tuyên truyền công tác cải cách hành chính (CCHC) năm 2024; Ban hành Quyết định kiện toàn cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đảm bảo đúng vị trí, chức năng thuận tiện cho việc giải

⁵ (số lượng cuộc thi, hội thi, kỳ thi tham gia; số lượng đạt giải (chỉ tính cấp huyện, tỉnh): Học sinh giỏi cấp huyện: 15/244 = 6,1%, Học sinh giỏi giao lưu khối 6/7: 22/244 = 9,0%, Học sinh đạt giải cuộc thi đấu trường Toán học cấp tỉnh đạt: 01 huy chương vàng; 01 huy chương bạc; 01 huy chương đồng; 01 giải KK. Tỷ lệ tốt nghiệp THCS: Đạt 100%.

⁶ Học sinh Hoàn thành xuất sắc trong học tập và rèn luyện 85 em; HS tiêu biểu hoàn thành tốt trong học tập và rèn luyện 101 em; 24 HS tham gia cuộc thi “Đấu trường toán học” đạt giải cấp trường; 05 HS tham gia cuộc thi vẽ “Thiếu nhi Định Hóa làm nghìn việc tốt” đạt giải cấp trường.

Học sinh đạt giải cấp huyện 04 em; HS tham gia thi phụ trách sao tài năng đạt giải 05 em; 01 HS tham gia cuộc thi “Vươn ra thế giới”; Tập thể Lớp tiên tiến 10 lớp; Tập thể lớp xuất sắc 02 lớp; Đạt danh hiệu cháu ngoan Bác Hồ 321 em; HS hoàn thành chương trình lớp học 321/326 em.

quyết TTHC cho người dân và tổ chức. Niêm yết công khai 120 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền thực hiện tại cấp xã tại Bộ Phận tiếp nhận và trả kết quả và trên Trang thông tin điện tử của xã.

Trong năm 2024 Bộ phận TN và TKQ thực hiện tiếp nhận 1153 hồ sơ giải quyết TTHC (100% hồ sơ tiếp nhận trực tuyến, 10 hồ sơ từ kỳ trước chuyển sang), gồm: Lĩnh vực Bảo trợ xã hội: 49 hồ sơ, Lĩnh vực Đất đai: 39 hồ sơ, Lĩnh vực Chứng thực: 779 hồ sơ, Lĩnh vực Hộ tịch: 283 hồ sơ, Lĩnh vực Công tác dân tộc: 03 hồ sơ.

Kết quả giải quyết hồ sơ là 1147 hồ sơ (1057 hồ sơ trả trước hạn, 90 hồ sơ trả đúng hạn), 06 hồ sơ đang giải quyết, không có hồ sơ quá hạn.

Công tác số hóa dữ liệu hộ tịch: Ủy ban nhân dân xã Bộc Nhiêu đã tiến hành tổ chức hội nghị với thành phần là cán bộ công chức khối ủy ban nhân dân với sự tham gia của lực lượng công an xã và đã bàn giao nhiệm vụ cho từng cá nhân khi thực hiện nhiệm vụ số hóa, kết quả thực hiện số hóa xong, Tổng số dữ liệu được số hóa là 3855 dữ liệu hộ tịch trong đó: Kết hôn 799 trường hợp; Khai sinh 2576 trường hợp; Khai tử 480 trường hợp.

+ Công tác đối thoại nhân dân, thanh thiếu niên năm 2024

Tổ chức hội nghị đối thoại trực tiếp giữa Bí thư Đảng ủy; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã với Nhân dân xóm Bực Việt ngày 21/5/2024 với tổng số tham gia 85 người.

Tổ chức hội nghị đối thoại giữa Chủ tịch UBND xã với thanh niên ngày 10/4/2024 với tổng số tham gia 35 người.

+ Công tác tư pháp:

Chứng thực bản sao từ bản chính: 459 văn bản, chứng thực hợp đồng giao dịch 147, chứng thực chữ ký 168 hồ sơ, trích lục hộ tịch 148 hồ sơ; (Khai sinh 59 trường hợp; khai tử 31 trường hợp; đăng ký kết hôn 17 cặp; xác nhận tình trạng hôn nhân 14 trường hợp).

Công tác hòa giải cơ sở: Thụ lý hồ sơ 9 vụ, (xóm Hội Tiến 04 vụ, xóm Rịn 03 vụ, xóm Minh Tiến 01, Chứ 2 – 01 vụ). Kết quả: Hòa giải thành 9 vụ.

+ Về công tác an ninh, trật tự an toàn xã hội

Ban công an xã đã chủ động xây dựng kế hoạch, lịch trực, tuần tra đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn trong dịp trước, trong và sau tết, phối hợp với lực lượng dân quân lên kế hoạch phân công các kíp trực nhằm đảm bảo an ninh, chính trị trật tự an toàn xã hội, phòng chống cháy nổ, giải quyết các vụ việc phát sinh trong dịp tết. Các hộ gia đình và Nhà trường đều được ký cam kết không vi phạm các tệ nạn xã hội, chấp hành tốt pháp luật.

- Tình hình tội phạm, vi phạm pháp luật trên địa bàn xã được kiểm chế, không để gia tăng so với cùng kỳ năm 2023.⁷

- Đối tượng thi hành án hình sự tại cộng đồng:⁸

- Công tác đăng ký quản lý cư trú: Thường trú 77 hồ sơ, xóa đăng ký thường trú 20 trường hợp, điều chỉnh thông tin về cư trú 8 trường hợp, xác nhận thông tin về cư trú 01 trường hợp; đăng ký tạm trú 03 trường hợp.

- Công tác đăng ký, quản lý phương tiện: Đăng ký mới xe mô tô 66 xe, 03 xe máy điện, 04 xe gắn máy; thu hồi đăng ký, biển số xe 01 xe; cấp lại đăng ký xe 6 xe mô tô.

- Duy trì tổ chức tuần tra kiểm soát đảm bảo ANTT, kết quả chưa phát hiện vụ việc liên quan đến ANTT: Phát hiện 02 vụ = 01 đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy; ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 02 vụ = 01 đối tượng, tổng số tiền phạt 3.000.000đ (chưa thu được tiền phạt do đối tượng không có khả năng nộp phạt).

- Tích cực vận động nhân dân trang bị bình PCCC, kết quả đã vận động được trên 1.000 hộ đạt tỉ lệ 84%. Duy trì Tổ liên gia an toàn PCCC xóm Trung Tâm, xã Bộc Nhiêu, trong 6 tháng đầu năm Tổ liên gia đã tham dự Hội thi Tổ liên gia an toàn PCCC cấp huyện và đã đạt giải Nhất toàn đoàn; đại diện Tổ liên gia huyện Định Hoá đi thi tại tỉnh Thái Nguyên, kết quả đạt giải Ba môn lý thuyết.

- Công an xã phối hợp với các cơ quan, đơn vị tiến hành xây dựng 12 tin bài về PCTP, TNXH; tuyên truyền phát động phong trào 02 buổi tại 02 xóm, thu hút 144 lượt người tham gia.

- Thành lập Tổ bảo vệ ANTT ở cơ sở: 11 tổ/11 xóm = 33 người.

+ Về quốc phòng địa phương:

Duy trì tốt chế độ trực ban, trực chỉ huy, thực hiện nghiêm túc chế độ giao ban báo cáo. Công tác hậu cần kỹ thuật luôn được đảm bảo, an toàn tuyệt đối, không để hư hỏng mất mát xảy ra. Phối hợp chặt chẽ với lực lượng Công an xã thực hiện tốt nhiệm vụ ANCT-TTATXH trên địa bàn. Xây dựng kế hoạch phòng chống lụt bão, cứu hộ, cứu nạn, giảm nhẹ thiên tai.

⁷ Xây ra 01 vụ, 01 đối tượng phạm tội về TTXH (giảm 01 vụ, 01 đối tượng so với cùng kỳ năm 2023): 01 vụ = 01 đối tượng “trộm cắp tài sản”, thiệt hại tài sản ước tính khoảng 200.000đ. Xây ra 01 vụ đuối nước trẻ em tử vong tại xóm Hợp Tiến, 01 vụ treo cổ tự tử dẫn đến tử vong tại xóm Bộc Việt).

- Lực lượng Công an xã Bộc Nhiêu đã lập hồ sơ 03 người chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương tái hoà nhập cộng đồng; tổng quản lý hiện nay 06 người.

⁸ Án treo 02; Tù tha trước thời hạn có điều kiện: 01 người; hiện có 03 người thuộc diện quản lý theo pháp luật. Đối tượng thuộc diện quản lý giáo dục tại xã: 01; hiện còn 01 đối tượng thuộc diện quản lý. Đối tượng nghiện có hồ sơ quản lý: 09 đối tượng, trong đó (cai nghiện bắt buộc tại trung tâm cai nghiện: 02; cai nghiện tự nguyện tại trung tâm cai nghiện: 03; uống thuốc metanol: 03; đi tù: 01).

Làm tốt công tác quản lý, quan tâm, động viên đảm bảo cho công tác tuyển quân, phối hợp giao quân đảm bảo chỉ tiêu huyện giao là 10 thanh niên nhập ngũ năm 2024. Xây dựng lực lượng dân quân theo biên chế gồm 79 đồng chí, tổ chức huấn luyện dân quân năm 2024 theo đúng kế hoạch an toàn về người và vũ khí trang bị. Thực hiện tốt công tác diễn tập phòng thủ gắn với phát triển kinh tế xã hội địa phương năm 2025. Tổ chức đăng ký nghĩa vụ quân sự lần đầu cho công dân tuổi 17 trong năm 36 công dân. Thực hiện công tác tuyển quân nhập ngũ năm 2025 qua khám sơ tuyển tại xã và khám huyện đã đạt 18 công dân trúng tuyển đủ điều kiện nhập ngũ năm 2025.

III. ĐÁNH GIÁ NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Thuận lợi

Được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Huyện uỷ, UBND, các phòng ban chức năng huyện Định Hoá; Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất, đồng bộ của cấp ủy đảng, chính quyền địa phương; UBND xã chỉ đạo các ban ngành, chuyên môn xây dựng kế hoạch cụ thể và đề ra các giải pháp nhằm tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra.

Các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội cơ bản đạt, một số chỉ tiêu vượt so với kế hoạch giao.

2. Khó khăn.

Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân còn ở mức thấp, bà con nhân dân chưa mạnh dạn đầu tư phát triển các mô hình, ngành nghề tại địa phương.

Tình hình mưa bão ngập úng, sạt lở đất gây thiệt hại về nhà cửa, tài sản, cây trồng vật nuôi của nhân dân và một số công trình trọng điểm của địa phương.

3. Những tồn tại, hạn chế.

- Công tác sản xuất nông, lâm nghiệp vẫn theo phương thức truyền thống, nhỏ lẻ, manh mún, tỷ lệ người dân tham gia các lớp tập huấn, học nghề còn thấp.

- Sản xuất công nghiệp và các loại hình dịch vụ chưa phát triển mạnh tại địa phương.

4. Nguyên nhân:

- Công tác tuyên truyền, vận động các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đến với người dân còn nhiều hạn chế.

- Chủ yếu là sản xuất Nông lâm nghiệp, Công nghiệp dịch vụ thương mại phát triển chậm.

- Nhân dân chưa mạnh dạn đầu tư vốn, áp dụng tiên bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, phát triển các mô hình, ngành nghề tại địa phương.

- Biến đổi khí hậu ngày càng diễn biến phức tạp.

Phần II
PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN
KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2025

I. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Giá trị sản xuất trên 01 ha đất nông nghiệp trồng trọt: 92 triệu đồng/ha.
2. Mức thu nhập bình quân đầu người phấn đấu 48 triệu đồng/người/năm.
3. Tổng sản lượng lương thực có hạt: 1.792 tấn. Trong đó riêng thóc là 1.732 tấn, sản lượng ngô đạt 60 tấn.
4. Giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản trên địa bàn (*giá so sánh*) đạt 92 triệu đồng.
5. Sản lượng chè búp tươi: 2.740 tấn.
6. Diện tích trồng chè mới và chè thay thế: 10 ha.
7. Diện tích trồng rừng 90 ha, trong đó: trồng Quế 66.000 cây
8. Chăn nuôi: Đàn Trâu: 160 con, đàn Bò: 90 con, đàn Lợn: 1.750 con, đàn gia cầm 37.000 con.
9. Sản lượng thịt hơi các loại xuất chuồng đạt 610 tấn.
10. Sản lượng nuôi trồng thủy sản đạt 130 tấn, diện tích nuôi trồng 66 ha.
11. Giá trị sản xuất công nghiệp, TTCN và dịch vụ đạt 22 tỷ
12. Giải quyết việc làm: 90 lao động
13. Giảm tỷ suất sinh thô: 0,1%₀ so với năm trước.
14. Giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng: 0,3% so với năm trước.
15. Giảm tỷ lệ nghèo đa chiều từ 2% trở lên, trong đó giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 1% trở lên và giảm tỷ lệ hộ cận nghèo từ 1% trở lên.
16. Phấn đấu xây dựng 90% trở lên gia đình đạt gia đình văn hóa; 100% làng, xóm đạt chuẩn văn hóa; 100% cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa năm 2025.
17. Xây dựng cơ bản: Tiếp tục thi công xây dựng các công trình đường giao thông nông thôn trên địa bàn, công trình hạ tầng kiên cố khác.
18. Tỷ lệ người dân nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 98% trở lên
19. Tỷ lệ hộ gia đình nông thôn có nhà tiêu hợp vệ sinh đạt 90%.
20. Phấn đấu hằng năm xã đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế.
21. Hằng năm xã đạt “cộng đồng học tập” cấp xã.

22. Duy trì ổn định tỷ lệ che phủ rừng ước đạt 59%.

23. Giữ vững ổn định tình hình an ninh chính trị trên địa bàn.

1. Công tác Nông lâm nghiệp

Cây lúa: Tổng diện tích: 323 ha x 53,6 tạ/ha = 1.732 tấn.

Cây ngô: Diện tích: 14 ha x 42,85 tạ/ha = 60 tấn.

Cây sắn: 5 ha, sản lượng 73 tấn, khoai lang: 3 ha, sản lượng 17 tấn, đậu đỗ các loại: 2 ha, sản lượng: 2,8 tấn, rau xanh: 43 ha, sản lượng: 731 tấn.

* *Vụ xuân*: + Cây lúa: Diện tích 136 ha x 54,5 tạ/ha = 741 tấn. Trong đó:

+ Cây ngô: 6 ha x 43,3 tạ/ha = 26 tấn.

- Khoai lang: 1 ha x 57,5 tạ/ha = 5,8 tấn, cây sắn: 5 ha x 145 tạ/ha = 73 tấn, đậu đỗ các loại: 1 ha = 1,4 tấn, rau xanh các loại: 15 ha = 261 tấn.

* *Vụ Mùa*: + Cây lúa: Diện tích 187 ha x 53 tạ/ha = 991 tấn. Trong đó:

- Lúa bao thai: 130 ha, lúa thuần chất lượng cao: 25 ha, lúa thâm canh cao sản: 32 ha.

+ Cây ngô: 4ha x 43 tạ/ha = 187 tấn.

- Khoai lang: 1 ha x 57,5 tạ/ha = 5,8 tấn, đậu đỗ các loại: 1 ha = 1,4 tấn, rau xanh các loại: 10 ha = 177 tấn.

* *Vụ đông*: + Ngô đông: 4 ha x 43 tạ/ha = 17 tấn, khoai lang: 1ha x 57,5 = 5,8 tấn, rau các loại: 15 ha x 178 tạ/ha = 267 tấn.

* **Cây chè**: Sản lượng chè búp tươi 2.740 tấn

- Trồng mới, trồng lại chè = 10 ha

* **Trồng rừng**: Chỉ đạo các xóm thực hiện công tác đăng ký trồng rừng ngay từ đầu năm, tổ chức triển khai dự án kịp thời, đôn đốc nhân dân thực hiện trồng mới và trồng lại những diện tích rừng đã được khai thác.

* **Chăn nuôi**: Đẩy mạnh phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm theo hướng phát triển gia trại, trang trại, duy trì tổng đàn gia súc, cầm, cán bộ thú y thường xuyên bám sát cơ sở xóm để nắm bắt tình hình và có biện pháp ngăn chặn xử lý dịch bệnh xảy ra trên địa bàn, thường xuyên rà soát, cập nhật, tổng hợp biến động số lượng vật nuôi trên địa bàn xã.

* **Chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật**: Tổ chức 5 lớp tập huấn về chuyển giao khoa học kỹ thuật sản xuất nông lâm nghiệp (chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh cây trồng, vật nuôi, công tác phát triển các mô hình, trang trại, gia trại, hợp tác xã).

* **Thủy lợi:** Chỉ đạo các xóm tích cực tu sửa đập, nạo vét các tuyến kênh mương trong toàn xã để đảm bảo nước tưới phục vụ sản xuất. Đề xuất tu sửa, xây mới kênh mương đã xuống cấp.

2. Về xây dựng nông thôn mới:

Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí NTM, phấn đấu thực hiện hoàn thành thêm 3 tiêu chí NTM nâng cao.

3. Thu, chi ngân sách:

Ban ngân sách xây dựng kế hoạch thu ngân sách ngay từ đầu năm, để tận dụng khai thác hết các nguồn thu ở địa phương theo quy định. Tập trung thu tiền sử dụng đất, thuế tài nguyên, phí môi trường và các loại quỹ..... Tham mưu cho UBND thực hiện việc chi, sử dụng ngân sách đúng mục đích, đúng dự toán, có hiệu quả, đảm bảo đúng Luật ngân sách và quy chế chi tiêu nội bộ.

4. Xây dựng cơ bản:

Tiếp nhận các dự án, công trình xây dựng vào địa phương, vận động các nguồn đóng góp xây dựng các hạng mục cơ sở hạ tầng, giao thông nông thôn trên địa bàn xã. Tuyên truyền vận động nhân dân hiến đất giải phóng mặt bằng, đóng góp đối ứng xây dựng các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng trên địa bàn.

5. Văn hoá xã hội:

+ **Về Giáo dục:** Tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2024-2025, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các cấp học. Thực hiện tốt nội dung phổ cập giáo dục trên địa bàn. Giữ vững danh hiệu trường chuẩn quốc gia 3 trường.

Trung tâm học tập cộng đồng xây dựng quy chế và kế hoạch hoạt động, tham mưu tổ chức các lớp tập huấn phổ biến kiến thức khoa học kỹ thuật, kiến thức pháp luật và các lớp dạy nghề cho nhân dân.

Hội khuyến học chỉ đạo thực hiện tốt công tác vận động quỹ, khuyến tài, kịp thời khen thưởng biểu dương, khơi dậy truyền thống hiếu học cho thế hệ trẻ.

+ **Về Y tế:** Cần nêu cao tinh thần phục vụ và công tác chuyên môn khám chữa bệnh cho nhân dân, nâng cao trình độ chuyên môn, đẩy mạnh hoạt động phòng bệnh, các chương trình y tế Quốc gia, nâng cao y đức, chuyên môn của người thầy thuốc, giữ vững danh hiệu Trạm chuẩn quốc gia.

+ **Công tác Dân số KHHGD:** Chủ động xây dựng kế hoạch hoạt động của năm, đội ngũ Công tác viên dân số làm tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện pháp lệnh dân số.

+ **Văn hoá thông tin - TDTT:** Thường xuyên tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đến với nhân dân. Tổ chức các hoạt động văn hoá văn nghệ, thể dục thể thao nhân dịp lễ, tết trong năm, tham mưu cho

UBND thực hiện tốt việc bảo tồn các giá trị văn hoá truyền thống của địa phương; Ban chỉ đạo “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” chỉ đạo các thành viên thường xuyên bám sát cơ sở để tuyên truyền vận động thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng Làng văn hoá, khu dân cư tiên tiến và gia đình văn hoá ở các xóm.

+ **Chính sách xã hội:** Tổ chức thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị, Nghị định của chính phủ về các chính sách ưu đãi đối với các đối tượng chính sách, gia đình có công và đối tượng có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Quan tâm đến các đối tượng khó khăn, tiếp nhận các dự án hỗ trợ giảm nghèo và tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình dự án.

6. Công tác Tài nguyên & môi trường:

Làm tốt công tác quản lý đất đai trên địa bàn, quản lý tài nguyên môi trường, thực hiện công tác chuyển quyền sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật. Kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm đất đai trên địa bàn; Tiếp tục thực hiện hồ sơ cấp đổi, cấp mới giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xử lý và lập hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất cho các hộ dân.

7. Cải cách hành chính:

Đẩy mạnh thực hiện công tác CCHC, thực hiện chuyển đổi số theo chỉ đạo cấp trên. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đảm bảo về số lượng, cơ cấu hợp lý về chuyên môn nghiệp vụ, có phẩm chất và năng lực thi hành công vụ đáp ứng yêu cầu phát triển KTXH địa phương.

Thực hiện tốt công tác công khai, minh bạch các nội dung, đảm bảo cải cách tài chính công về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong chi tiêu nội bộ. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ chế “Một cửa” đảm bảo thường xuyên, giải quyết nhanh gọn, không gây phiền hà cho các tổ chức và cá nhân.

+ **Tư pháp:** Làm tốt công tác hộ tịch, chứng thực, công tác tiếp dân, tham mưu cho UBND tổ chức các Hội nghị tuyên truyền Pháp luật đến với nhân dân, phối hợp với các chuyên môn khác tổ chức hòa giải các tranh chấp về dân sự tại địa phương, cập nhật đầy đủ, kịp thời các hồ sơ công việc lên cổng dịch vụ công, số hóa hồ sơ theo quy định.

8. An ninh, Quốc phòng:

+ **Công tác An ninh:**

Đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, tăng cường công tác đấu tranh, phòng ngừa các loại tội phạm và tệ nạn xã hội, phòng ngừa các tệ nạn xã hội ở khu vực giáp ranh.

Tăng cường công tác tuyên truyền vận động nhân dân tham gia và đẩy mạnh phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, phòng chống tệ nạn xã hội, tệ nạn ma túy.

Thực hiện các nhiệm vụ chuyên ngành tại địa phương.

+ Công tác quân sự quốc phòng địa phương:

Chủ động tham mưu với cấp ủy Đảng, Chính quyền về công tác quân sự, quản lý tốt quân số dự bị động viên, dân quân tự vệ của địa phương. Thực hiện kế hoạch tuyển quân, đảm bảo chỉ tiêu giao quân và huấn luyện kiểm tra sẵn sàng chiến đấu.

Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác huấn luyện hàng năm, kế hoạch sử dụng lực lượng dân quân phòng chống lụt bão - giảm nhẹ thiên tai, kế hoạch diễn tập quân sự, nâng cao kiến thức quốc phòng toàn dân.

Trên đây là báo cáo tóm tắt kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển KT-XH 11 tháng, ước thực hiện cả năm 2024, Phương hướng, nhiệm vụ phát triển KT-XH năm 2025 của UBND xã Bộc Nhiêu./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- TT Đảng ủy, HĐND, UBND xã;
- Các Ban, ngành chuyên môn xã;
- Các đơn vị trực thuộc UBND;
- Các vị đại biểu HĐND xã;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Đình Ngà